

Bản án số: **57/2020/HS-ST**

Ngày: 30/6/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thành Liêm

*Các Hội thẩm nhân dân* 1. Ông Võ Đức Thọ

2. Bà Ngô Thị Thùy Trang.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Anh Hùng – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Giang Huy- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2020/TLST-HS ngày 05/6/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/QĐXXST-HS ngày 19/6/2020 đối với bị cáo:

**Bùi Trung T** sinh năm 1984 tại Bình Phước; Tên gọi khác: B; Nơi cư trú: khu phố Ninh Phước, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: phụ hồ Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn K sinh năm 1948. và bà Trần Thị C, sinh năm 1950 ; Tiền án; không; Tiền sự: không ;

Bị bắt từ ngày 11/02/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/02/2020 Bùi Trung T từ nhà ra chợ Lộc Ninh mua sữa, khi đến khu vực đường Nguyễn Du thuộc khu phố Ninh Hòa, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh gặp 01 người đàn ông tên T1 không rõ nhân thân, T hỏi mua 400.000đ ma túy, sau khi mua được ma túy, T đi lên lô cao su thuộc khu phố Ninh Thuận, thị trấn Lộc Ninh để sử dụng thì bị lực lượng Công an thị trấn Lộc Ninh phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ 02 bọc nylon hàn kín, bên trong có chứa chất bột

màu trắng ghi ma túy, đã niêm phong có chữ ký xác nhận của Trục và Công an thị trấn Lộc Ninh và đưa đi giám định.

Ngoài ra còn thu giữ của Trục 01 điện thoại di động hiệu philip và số tiền 560.000đ

Căn cứ kết giám định số: 29/2020/GĐ-MT ngày 17/2/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

Tinh thể màu trắng có trong 02 gói nylon (ký kiểu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy loại **Methamphetamine**, có khối lượng là 0,3135gam.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKSLN ngày 03 tháng 6 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đã truy tố bị cáo Bùi Trung T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Trung T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Bùi Trung Trục từ 18 đến 24 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận và công nhận cáo trạng VKS nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố về tội tàng trữ trái pháp chất ma túy là đúng, không oan cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về cùng gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận 02 gói ma túy mà bị thu giữ vào lúc 17 giờ 20 phút ngày 11/02/2020 là do bị cáo mua của 01 người tên T chưa kịp sử dụng bị bắt.

Trên cơ sở đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo Bùi Trung T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3]Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, hành vi sử dụng ma túy là tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe bản thân bị cáo, tạo ra gánh nặng cho gia đình và xã hội. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy bị pháp luật cấm, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đi mua ma túy để sử dụng,

Xét về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa áp dụng hình phạt tù có thời hạn là cần thiết Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]Vật chứng vụ án:

Số ma túy sau khi đem đi giám định còn lại 0,2269 gam là chất cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

01 gói thuốc hiệu Jet không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Philip và số tiền 560.000đ là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án, trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**[1] Về tội danh:**

Tuyên bố Bị cáo Bùi Trung T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:**

*Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017*

Xử phạt bị cáo Bùi Trung T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 11/02/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày tính từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

**[3] Về vật chứng vụ án:** *Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:*

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có số ma túy sau khi đem đi giám định còn lại 0,2269gam; 01 gói thuốc hiệu Jet.

Trả cho Bùi Trung T 01 điện thoại Philip, số tiền 560.000đ( Năm trăm sáu mươi ngàn).

*(Vật chứng này đã được thống kê như trong biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0006731 .ngày 22/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước).*

**[4] Về án phí:**

*Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:*

Bị cáo Bùi Trung T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**[5] Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNV CA Lộc Ninh;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thành Liêm**